

PHƯƠNG ÁN

Chuyển đổi mô hình quản lý chợ Vinh Hiền, xã Vinh Hiền

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 922 /QĐ-UBND

ngày 16 / 3/2018 của UBND huyện Phú Lộc)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ, MỤC TIÊU LẬP PHƯƠNG ÁN

1. Căn cứ Pháp lý:

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định quy trình chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Quyết định số 57/2017/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc sửa đổi, điều chỉnh phụ lục 01 kèm theo Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 34/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2013 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí vệ sinh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2016 của UBND huyện Phú Lộc về chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn huyện Phú Lộc giai đoạn 2016 – 2020.

2. Mục tiêu:

Thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh khai thác chợ theo chỉ đạo của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế và UBND huyện Phú Lộc.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, văn minh thương mại và đảm bảo nguồn thu ngân sách Nhà nước.

Thu hút các nguồn vốn của mọi thành phần kinh tế đầu tư, hiện đại hóa cơ sở vật chất hệ thống chợ. Từng bước thu hồi nguồn vốn từ ngân sách đã đầu tư xây dựng chợ.

Đảm bảo phát triển mạng lưới chợ phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội nói chung, hệ thống chợ nói riêng của tỉnh và huyện. Đảm bảo chợ hoạt động đúng mục đích, an toàn.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ kinh doanh tại chợ kinh doanh ổn định và phát triển, thu hút thêm nhiều lao động vào kinh doanh và làm dịch vụ trong chợ.

II. HIỆN TRẠNG CHỢ

1. Hồ sơ pháp lý về thành lập chợ:

- Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/4/2009 của UBND huyện Phú Lộc về việc phê duyệt Quy hoạch phân lô khu phố chợ Vinh Hiền, xã Vinh Hiền, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2010 của UBND huyện Phú Lộc về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình chợ Vinh Hiền, xã Vinh Hiền, huyện Phú Lộc;

- Quyết định số 5118/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBND huyện Phú Lộc về việc phê duyệt quyết toán công trình chợ Vinh Hiền (giai đoạn 1) – Hạng mục: Đình chợ chính, nhà vệ sinh, nhà để xe, hệ thống điện và cấp thoát nước;

- Quyết định số 2535/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2016 của UBND huyện Phú Lộc về việc phê duyệt quyết toán chợ Vinh Hiền – Hạng mục: Đường vào chợ, sân bê tông, hệ thống điện và thiết bị chữa cháy;

- Quyết định số 1157/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2016 của UBND huyện Phú Lộc về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình chợ Vinh Hiền – Hạng mục: Hệ thống thoát nước mưa, bể tự hoại, bổ sung phần móng, giằng mái đình chợ, mái nhà xe;

- Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2016 của UBND huyện Phú Lộc về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình chợ Vinh Hiền – Hạng mục đường giao thông phía hai bên chợ;

- Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2016 của UBND huyện xã Vinh Hiền về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình chợ Vinh Hiền – Hạng mục: Hệ thống cửa cuốn xung quanh chợ.

2. Hồ sơ về đất đai:

Tổng diện tích: 10.980 m² – Trích lục tờ bản đồ số 35 của UBND xã Vinh Hiền.

3. Quy mô xây dựng:

- Đình chợ chính diện tích: 1.203 m².

- Nhà cầu nổi, hành lang xung quanh diện tích: 200 m².

- Đình chợ chính bố trí: 81 lô.

- Khu chợ cá bố trí: 53 lô.

- Nhà vệ sinh: Diện tích 30 m², móng trụ bê tông, tường xây gạch, mái lợp tôn.

- Nhà để xe: 01 cái, diện tích 75 m², trụ và vi kèo bằng thép, mái lợp tôn.

4. Nguồn vốn đầu tư xây dựng chợ: (05 hạng mục)

Tổng giá trị đầu tư xây dựng bằng NSNN: 7.440.118.000, đồng.

5. Tình hình quyết toán, thu chi tài chính tại thời điểm chuyển đổi:

- Thu:	7.500.000, đ/tháng.
+ Thu phí chợ:	3.500.000, đ/tháng.
+ Thu khác:	4.000.000, đ/tháng.
- Chi:	4.000.000, đ/tháng.
+ Lương:	4.000.000, đ/tháng.
+ Nộp ngân sách xã:	3.500.000, đ/tháng.
- Tồn cuối tháng:	0, đ/tháng.

6. Tổ chức:

Số lao động: 03 người.

Trong đó: + Hợp đồng dài hạn: 03 người.

+ Hợp đồng ngắn hạn: 00 người.

7. Tình hình hoạt động kinh doanh của chợ: Tổng số hộ kinh doanh 148 hộ

- Số hộ kinh doanh thường xuyên: 108 hộ.

- Số hộ kinh doanh không thường xuyên trong chợ: 25 hộ.

- Số hộ kinh doanh không thường xuyên ngoài chợ: 15 hộ.

8. Sơ đồ bố trí hiện trạng các hộ kinh doanh: (có sơ đồ hiện trạng kèm theo).

III. TÌNH HÌNH KIỂM KÊ TÀI SẢN

- Giá trị toàn bộ tài sản nguyên giá: **7.440.118.000 đồng**

- Số tiền đã trúng đấu giá các lô kinh doanh: 4.815.940.000 đồng.

- Giá trị khấu hao 01 năm: 297.605.000 đồng. Thời gian khấu hao: 25 năm.

- Khấu hao lũy kế đến tháng 12/2017 (tính từ tháng 04/2015 đến tháng 12/2017): 818.400.000 đồng.

- **Giá trị còn lại tại thời điểm chuyển đổi: 1.805.778.000 đồng.**

- Hình thức xác định giá trị còn lại là theo sổ sách; không đánh giá thực tế giá trị tài sản còn lại của chợ Vinh Hiền vì chợ Vinh Hiền mới đưa vào hoạt động năm 2015, các hạng mục đầu tư đều được quyết toán hoàn thành trong năm 2016.

IV. PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ CHỢ

1. Hình thức chuyển đổi: lựa chọn nhà đầu tư hoặc giao doanh nghiệp, hợp tác xã đủ năng lực, điều kiện theo quy định tiếp nhận quản lý.

- Chuyển đổi gắn liền với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ.

- Thời gian quản lý, kinh doanh khai thác chợ: 25 năm.

2. Phương án bàn giao, tiếp nhận và quản lý tài sản, đất đai của chợ:

+ *Phương án bàn giao, tiếp nhận và quản lý tài sản:*

UBND huyện giữ nguyên hiện trạng cơ sở vật chất tại chợ cho đến lúc bàn giao cho đơn vị tiếp nhận.

UBND huyện phê duyệt Phương án chuyển đổi chợ Vinh Hiền, xã Vinh Hiền và Quyết định công nhận tổ chức, đơn vị quản lý chợ Vinh Hiền, xã Vinh Hiền; UBND xã Vinh Hiền phối hợp với phòng Tài chính – Kế hoạch và các phòng ban liên quan tiến hành tổ chức bàn giao tài sản chợ cho đơn vị tiếp nhận.

Trong quá trình hoạt động đơn vị tiếp nhận quản lý chợ phải có kế hoạch hoàn trả vốn đã đầu tư chợ, duy tu, sửa chữa thường xuyên và sửa chữa lớn tài sản để bảo đảm cho quá trình hoạt động của mình; kế hoạch duy tu, sửa chữa lớn tài sản phải được lập từ năm trước để thực hiện cho năm sau. Nguồn kinh phí cho việc duy tu, sửa chữa lớn tài sản được trích từ nguồn khấu hao tài sản cố định hàng năm, huy động từ sự đóng góp của các cá nhân, tổ chức hoạt động kinh doanh tại chợ Vinh Hiền, xã Vinh Hiền và các nguồn huy động hợp pháp khác.

+ *Phương án quản lý và sử dụng đất đai*: Bàn giao toàn bộ diện tích đất chợ Vinh Hiền, xã Vinh Hiền đang sử dụng cho đơn vị tiếp nhận quản lý sau chuyển đổi theo quy hoạch. Đơn vị tiếp nhận phải có trách nhiệm thực hiện các thủ tục thuê đất, quản lý diện tích đất đã được bàn giao theo quy định của pháp luật; không được lấn chiếm, thay đổi mục đích sử dụng. Đơn vị tiếp nhận được miễn tiền thuê đất trong 15 năm đầu, không được quyền thế chấp Quyền sử dụng đất và các công trình trong phạm vi chợ Vinh Hiền, xã Vinh Hiền để vay vốn, huy động vốn.

3. Phương án huy động vốn:

Vốn tự có và huy động vốn của đơn vị được giao quản lý chợ.

4. Phương án quản lý, kinh doanh, khai thác, bố trí sắp xếp, công tác thu chi tài chính:

4.1. Phương án quản lý, kinh doanh khai thác chợ gồm:

+ *Phương án quản lý, kinh doanh khai thác chợ sau chuyển đổi*:

Đơn vị tiếp nhận phải tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ theo hướng văn minh, hiện đại. Bố trí, sắp xếp hợp lý các ngành hàng theo từng khu vực theo quy hoạch đã được phê duyệt của UBND huyện tại Quyết định số 3029/QĐ-UBND ngày 14/7/2014.

Tổ chức thu và sử dụng giá dịch vụ theo quy định của nhà nước.

Trong thời gian đơn vị tiếp nhận quản lý chợ phải tuân thủ các điều kiện về giao lộ, đấu giá lô, cho thuê lô, thời hạn đã được Ủy ban nhân dân huyện giao lộ có thời hạn khai thác cụ thể. Sau thời gian hết hạn được giao, đơn vị tiếp nhận có kế hoạch về giao, đấu giá lô, cho thuê lô và kế hoạch thu, sử dụng để tái đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để kinh doanh phải được Ủy ban nhân dân huyện hoặc Ủy ban nhân dân xã Vinh Hiền phê chuẩn theo phân cấp quản lý.

Đơn vị tiếp nhận phải tự chủ và chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh; tự quyết định về phân phối thu nhập sau khi nộp ngân sách Nhà nước giá giao quản lý kinh doanh từ các hoạt động của chợ.

+ *Phương án bố trí, sắp xếp, giải quyết lao động*: Căn cứ vào tình hình thực tế, đơn vị tiếp nhận tự quyết định việc giải quyết, bố trí lao động, quản lý chợ theo thỏa thuận giữa các bên, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

+ *Phương án bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy*: Đơn vị tiếp nhận khi đi vào hoạt động tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ phải thực hiện cam kết bảo vệ môi trường, phương án phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định của Nhà nước.

+ *Yêu cầu khác*: Đơn vị tiếp nhận phải chấp hành các quy định của Nhà nước về nghĩa vụ thuế, tiền thuê đất; có trách nhiệm đóng góp cho ngân sách, thu hút lao động địa phương.

4.2. Cơ cấu tổ chức, bộ máy:

Bộ máy quản lý của đơn vị tiếp nhận quản lý, kinh doanh, khai thác trong những năm đầu được cơ cấu theo hướng gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo tính hiệu quả theo phương án hoạt động đã đề ra.

Các bộ phận còn lại hoạt động dựa trên phương án sản xuất kinh doanh đề bố trí cho phù hợp.

4.3. Bố trí, sắp xếp trong chợ:

Để đảm bảo cho việc quản lý, triển khai các hoạt động kinh doanh dịch vụ một cách có hiệu quả, sau khi đơn vị tiếp nhận quản lý sẽ từng bước tiến hành bố trí, sắp xếp lại vị trí các lô, quầy hàng trong chợ một cách khoa học, vừa tạo được mỹ quan; vừa tạo ra không gian thông thoáng thuận tiện cho việc trao đổi, mua bán hàng hoá của người tiêu dùng trên cơ sở tuân thủ Phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh và sử dụng điểm kinh doanh đã được phê duyệt trước đây đến hết thời hạn thuê. Việc bố trí, sắp xếp mới phải được sự thống nhất của đa số các hộ tiểu thương kinh doanh trong chợ và UBND huyện đồng ý (Đảm bảo đúng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN-9211-2012 Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế).

Các lô, quầy hàng được bố trí đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho công tác PCCC tại khu vực chợ. Bố trí công trình cấp thoát nước, khu vực nhà vệ sinh công cộng, thiết bị chiếu sáng thông gió, đảm bảo vệ sinh môi trường trong phạm vi chợ đúng theo tiêu chuẩn quy định.

Bố trí khu vực nhà giữ xe phù hợp với lưu lượng người vào, ra đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn, thuận lợi cho khách khi giao dịch mua bán hàng hóa tại chợ.

4.4. Phương án hoàn trả vốn:

4.4.1. Hoàn trả vốn đầu tư chợ:

STT	Hạng mục	Tổng giá trị ban đầu	Giá trị còn lại	Chi hoàn trả vốn	Ghi chú
1	Chợ Vinh Hiền	7.440.118.000	1.805.778.000	1.805.778.000	Trả trong 25 năm

Phương án hoàn trả vốn cụ thể như sau:

- Tổng vốn phải hoàn trả : 1.805.778.000 đồng

Trong đó: + Nguồn vốn NSNN : 1.805.778.000 đồng

Thời gian phải hoàn trả: 25 năm (tính hết khấu hao TSCĐ).

- Phương án hoàn trả vốn trong 01 năm: 72.231.000 đồng. Trong đó:

+ Nguồn NSNN: 72.231.000 đồng.

- Kinh phí hoàn trả chia ra 02 giai đoạn như sau:

+ Giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2031 (trong thời gian còn hợp đồng cho thuê lô kinh doanh): Mỗi năm hoàn trả 50% * mức khấu hao 01 năm = 72.231.000 đồng * 50% = 36.115.500 đồng. Tổng kinh phí hoàn trả đến năm 2035 = 37.603.500 * 13 năm = 469.501.500 đồng.

+ Giai đoạn từ năm 2032 đến hết năm 2043: Hoàn trả phần còn lại: 1.336.276.500 đồng, mỗi năm trả: 111.356.000 đồng (giai đoạn này, các kiot đã hết thời hạn thuê lô, bắt đầu cho đấu giá giai đoạn tiếp theo nên thuận lợi trong việc hoàn trả).

4.4.2. Thanh toán chi phí từ các dịch vụ khác:

Giá giao quản lý, kinh doanh chợ từ hoạt động giữ xe, môi trường,...được tính bằng 5% doanh thu mỗi năm của chợ, cụ thể:

- Năm 2018: 308.400.000 đồng * 5% = 15.420.000 đồng.

- Năm 2019 và các năm sau mỗi năm dự tính tăng 10% so với doanh thu năm trước.

- Mức giá giao quản lý chợ cả giai đoạn (25 năm): 1.516.512.000 đồng.

4.4.3. Tổng giá giao cho đơn vị quản lý, kinh doanh khai thác chợ: 3.322.290.000 đồng.

4.5. Phương án sử dụng vốn hoàn trả:

- Nguồn khấu hao (1.805.778.000 đồng): dùng để xây dựng mới, sửa chữa lớn các hạng mục chợ.

- Nguồn thu từ dịch vụ (1.516.512.000 đồng): là nguồn thu thường xuyên của ngân sách xã.

4.6. Hạch toán kinh doanh một số hoạt động kinh doanh chủ yếu:

Đvt: đồng

STT	Danh mục	Doanh thu	Chi phí
1	Dịch vụ giữ xe, bảo vệ đêm	138.600.000	63.680.000
2	Dịch vụ thu gom rác thải, vệ sinh môi trường, vệ sinh công cộng	49.200.000	38.280.000
3	Thu các lô cố định, không cố định	68.400.000	
4	Thu mặt bằng và dịch vụ quảng cáo, bãi đỗ xe	52.200.000	

5	Hoàn trả vốn cho Nhà nước (giai đoạn đầu trong thời hạn thuê lô ki ốt)		37.603.500
6	Giá giao quản lý, kinh doanh chợ từ hoạt động giữ xe, môi trường...		15.420.000
7	Khoán lương, BHXH, BHYT, BH thất nghiệp		120.000.000
8	Chi sửa chữa thường xuyên		10.000.000
9	Chi khác (PCCC, dự phòng,...)		10.000.000
Tổng		308.400.000	294.983.500
Lợi nhuận dự tính chưa bao gồm thuế			13.416.500

(Có phụ lục 01 kèm theo)

- **Trả lương:** Chi phí khoán lương, BHXH, BHYT, BH thất nghiệp của đơn vị tham gia quản lý chợ là: **10.000.000 đồng/tháng.**

V. TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận:

- Tiếp nhận tài sản chợ, bố trí lô hàng hợp lý để khai thác tốt mặt bằng chợ. Tổ chức sửa chữa thường xuyên và có kế hoạch đầu tư kinh phí, kể cả huy động vốn để tái đầu tư xây dựng lại chợ khi tài sản chợ xuống cấp, hư hỏng không thể tiếp tục sử dụng.

- Tổ chức kinh doanh các dịch vụ tại chợ.

- Xây dựng Nội quy chợ trình UBND huyện phê duyệt; tổ chức điều hành chợ hoạt động theo Nội quy chợ và xử lý các vi phạm về Nội quy chợ.

- Trực tiếp quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của các tiểu thương, hộ sản xuất kinh doanh tại chợ.

- Từng bước sắp xếp, bố trí lại các lô, gian hàng trong chợ phù hợp với từng ngành hàng, tạo mỹ quan, văn minh trong hoạt động kinh doanh thương mại.

- Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, trồng cây hoàn chỉnh hạ tầng tại chợ.

- Tổ chức thực hiện tốt các dịch vụ có liên quan như: dịch vụ trông giữ xe, dịch vụ bốc xếp hàng hóa, dịch vụ quảng cáo...; tạo vẻ mỹ quan, sạch đẹp tại khu vực chợ.

- Phát triển thêm các loại hình dịch vụ để tăng nguồn thu cho đơn vị tiếp nhận góp phần quản lý tốt hoạt động của chợ như: dịch vụ tín dụng nội bộ, dịch vụ cho thuê mặt bằng, kho bãi...

- Hàng năm, đơn vị tiếp nhận phải lập kế hoạch và thực hiện việc duy tu, sửa chữa thường xuyên và sửa chữa lớn tài sản được nhà nước đầu tư giao quản lý phục

vụ cho hoạt động chợ. Trước khi sửa chữa phải báo cáo UBND huyện phê duyệt quyết định.

- Thực hiện việc trích khấu hao tài sản cố định đối với tài sản được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước để phục vụ công tác tái đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh và bảo toàn vốn. Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

2. Trách nhiệm của các cơ quan cấp huyện:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn về quy trình, thủ tục, hồ sơ bàn giao tài sản.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thông báo công khai các nội dung của phương án này trên Trang thông tin điện tử của huyện, tại trụ sở UBND xã Vinh Hiền, chợ Vinh Hiền và Đài Phát thanh – Truyền hình huyện để các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và các cá nhân liên quan biết, thực hiện trong thời gian 15 ngày (không kể ngày nghỉ, nghỉ lễ).

3. Trách nhiệm của UBND xã Vinh Hiền:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan bàn giao toàn bộ tài sản chợ cho đơn vị tiếp nhận và tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân kinh doanh tại chợ thực hiện các chính sách theo quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân kinh doanh tại chợ:

- Tích cực tham gia, đóng góp những ý kiến bổ ích, thiết thực cho sự phát triển của chợ, đoàn kết xây dựng chợ văn minh thương mại.

- Chấp hành nghiêm túc Nội quy và quy chế hoạt động của đơn vị quản lý chợ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Hữu Phúc

PHỤ LỤC 1

1. Dịch vụ giữ xe và dịch vụ bảo vệ đêm:

a) Dịch vụ giữ xe:

Đvt: đồng

Stt	Loại xe	Lượt xe/ngày	Giá vé	Doanh thu /tháng	Doanh thu/ năm
1	Xe máy	150	2.000	9.000.000	108.000.000
2	Xe đạp	50	1.000	1.500.000	18.000.000
Cộng				10.500.000	126.000.000

b) Dịch vụ bảo vệ đêm: Chỉ áp dụng đối với những hộ kinh doanh thường xuyên tại chợ (ngoại trừ các ngành hàng: thịt, thủy hải sản, bán gà vịt, lợn con, hàng mã).

Đvt: đồng

Stt	Số hộ	Mức thu/tháng	Doanh thu/ tháng	Doanh thu/ năm
1	35	30.000	1.050.000	12.600.000
Cộng			1.050.000	12.600.000

- Tổng doanh thu dịch vụ giữ xe và bảo vệ đêm là: 138.600.000, đồng

- Chi phí hoạt động giữ xe và bảo vệ đêm:

Đvt: đồng

TT	Diễn giải	Chi phí tháng	Chi phí năm
1	Chi trả khấu hao tài sản (tạm tính)		2.000.000
2	Chi trả công lao động (giữ xe và bảo vệ đêm) (02 người x 2.000.000 đ/người/tháng)	4.000.000	48.000.000
3	Bảo hiểm xã hội (21%)	1.680.000	10.080.000
4	Chi khác (vật tư, văn phòng phẩm...)	300,000	3.600.000
Cộng			63.680.000

2. Dịch vụ thu gom rác thải, vệ sinh môi trường, vệ sinh công cộng:

a) Dịch vụ thu gom rác thải, vệ sinh môi trường:

Đvt: đồng

TT	Số hộ	Mức thu/tháng	Tỷ lệ thu được	Doanh thu tháng	Doanh thu năm
1	130	20.000	100%	2.600.000	31.200.000
Cộng				2.600.000	31.200.000

b) Dịch vụ vệ sinh công cộng:

Đvt: đồng

TT	Số lượt người sử dụng	Mức thu/lượt	Doanh thu tháng	Doanh thu năm
1	50	1.000	1.500.000	36.000.000
Cộng			1.500.000	36.000.000

- Tổng doanh thu dịch vụ thu gom rác thải, vệ sinh môi trường, vệ sinh công cộng: 49.200.000, đồng.

- Hạch toán chi phí hoạt động thu gom rác thải, vệ sinh môi trường, vệ sinh công cộng:

Stt	Diễn giải	Chi phí/ tháng	Chi phí/năm
1	Chi trả công lao động (01 người)	1.500.000	18.000.000
2	Bảo hiểm xã hội (21%)	315.000	3.780.000
3	Chi vận chuyển rác (HĐ trọn gói)	1.000.000	12.000.000
4	Chi khác (dự phòng + hút hầm + điện bơm nước)		4.500.000
Cộng			38.280.000

3. Giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng:

Đvt : Đồng

Loại hình	Mức thu (đồng)	Đơn vị tính	Doanh thu tháng	Doanh thu năm
20 Hộ kinh doanh cố định khu đình chợ cá có vị trí kém lợi thế	40.000/m ² (trung bình 3m ²)	tháng	2.400.000	28.800.000
10 Hộ kinh doanh không cố định (buôn bán nhỏ lẻ)	5.000	Lượt	1.500.000	18.000.000
06 Hộ kinh doanh không cố định (buôn bán lớn)	10.000	Lượt	1.800.000	21.600.000
	Cộng		5.700.000	68.400.000

4. Thu phí thuê mặt bằng không cố định dự kiến: 2.100.000 đ/tháng x 12 tháng = 25.200.000, đồng.

5. Thu cho thuê quảng cáo cả năm: 15.000.000, đồng.

6. Thu cho thuê bến bãi đỗ xe: 1.000.000 đ/tháng x 12 tháng = 12.000.000, đồng.

